

CÔNG TY CỔ PHẦN TD O.P.E.L.A - B.R.G QUỐC TẾ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TD O.P.E.L.A - B.R.G QUỐC TẾ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TD O.P.E.L.A - B.R.G INTERNATIONAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110469147

3. Ngày thành lập: 06/09/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Đồng Dầu, Xã Dục Tú, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 093.165.3777

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa(Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
3.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: -Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh -Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm -Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh	4663
12.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669
13.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
14.	Dịch vụ đóng gói	8292
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết -Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
16.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán);	6619
17.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán);	7020
18.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
19.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
20.	Quảng cáo (Trừ loại nhà nước cấm)	7310
21.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ hợp báo)	7320
22.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
23.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710

24.	Bán buôn tổng hợp	4690(Chính)
25.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
26.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) (trừ thuộc da, tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải, sợi, dệt, may, đan, gia công)	1392
27.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) (trừ thuộc da, tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải, sợi, dệt, may, đan, gia công hàng đã qua sử dụng tại trụ sở)	1410
28.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
29.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
30.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
31.	Sản xuất giày, dép	1520
32.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
33.	In ấn (Trừ loại nhà nước cấm)	1811
34.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
35.	Sao chép bản ghi các loại	1820
36.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
37.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
38.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: - Sản xuất bao bì từ plastic: Túi, bao tải, hộp, thùng, hòm, bình lớn, chai lọ bằng nhựa.	2220
39.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
40.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
41.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: -Bán lẻ thủy sản tươi sống, đông lạnh lưu động hoặc tại chợ -Bán lẻ rau quả lưu động hoặc tại chợ -Bán lẻ thực phẩm khô, thực phẩm công nghiệp, đường sữa bánh kẹo lưu động hoặc tại chợ	4781
42.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh;	4789
43.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử(Trừ hoạt động đấu giá)	4791

44.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Trừ loại nhà nước cấm)	5210
45.	Bốc xếp hàng hóa	5224
46.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: -Khách sạn Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
47.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống	5610
48.	Đại lý du lịch	7911
49.	Điều hành tua du lịch	7912
50.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
51.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	8110
52.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
53.	Tái chế phế liệu	3830
54.	Xây dựng nhà để ở	4101
55.	Xây dựng nhà không để ở	4102
56.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
57.	Xây dựng công trình điện	4221
58.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
59.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
60.	Xây dựng công trình thủy	4291
61.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
62.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
63.	Phá dỡ (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4311
64.	Chuẩn bị mặt bằng (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4312
65.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
66.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
67.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
68.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

69.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ nước hoa, nước thơm; - Bán lẻ mỹ phẩm: son, phấn, kem, chế phẩm trang điểm mắt và đồ dùng trang điểm khác; - Bán lẻ vật phẩm vệ sinh: nước gội đầu, sữa tắm, khăn giấy thơm...	4772
70.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ VIỆN	Số 32 đường Đông A, Phường Lộc Vượng, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	30,000	0271870004 12	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	90.000	900.000.000	30,000		

2	NGUYỄN THANH TÙNG	Tổ dân phố Minh Phong, Thị trấn Yên Sơn, Huyện Yên Sơn, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	5,000	0080980033 87
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	15.000	150.000.000	5,000	
3	PHẠM THỊ MỠ	Thôn 3, Xã Vũ Hòa, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	195.000	1.950.000.000	65,000	0341610003 21
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	195.000	1.950.000.000	65,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THANH TÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/06/1998

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 008098003387

Ngày cấp: 06/09/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Minh Phong, Thị trấn Yên Sơn, Huyện Yên Sơn, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ dân phố Minh Phong, Thị trấn Yên Sơn, Huyện Yên Sơn, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội